

Bản án số: 387/2019/HSPT

Ngày: 28-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Đình Tiến

2. Ông Vũ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 168/2019/TLPT-HS ngày 20/02/2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị N do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 299/2018/HS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị N, sinh năm 1992.

ĐKHKT và nơi cư trú: tổ 26 phường T, quận L, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến C và bà Ngô Thị T (đã chết); chồng: Không có; con: 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/5/2018 đến ngày 04/6/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *có mặt tại phiên tòa.*

Danh chỉ bản số 000000362 lập ngày 28/5/2018 tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị hại: Anh Mè Văn Đ, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội; *vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/5/2018 Công an quận Long Biên nhận được tin báo của anh Mè Văn Đ về việc bị một người phụ nữ tên Nguyễn Thị N (sinh năm 1992, trú tại tổ 26, phường T, quận L, thành phố Hà Nội) đe dọa sẽ tung ảnh và video khóa thân của Đ lên mạng xã hội và yêu cầu anh Đ phải giao cho N số tiền 20.000.000 đồng. Do lo sợ nên anh Đ đã buộc phải đồng ý.

Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, tại quán trà sữa Ding tea ở số 841 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, khi N vừa nhận số tiền trên từ anh Đ thì bị Công an phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội bắt quả tang đồng thời thu giữ của N số tang vật như sau:

- + 01 xe đạp điện màu rằn ri đã qua sử dụng;
- + 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu gold đã qua sử dụng;
- + 01 phong bì bên ngoài có chữ đã nhận bên trong có số tiền 20.000.000 đồng;
- + 3.710.000 đồng N khai là tiền đã nhận của Đ ngày 26/5/2018.

Ngoài ra còn tạm giữ của anh Mè Văn Đ 01 điện thoại Iphone 6 màu gold đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị N khai nhận:

Ngày 26/5/2018, anh Mè Văn Đ sử dụng mạng xã hội Zalo nhắn tin kết bạn với tài khoản Zalo “Cẩm N” của Nguyễn Thị N. Quá trình nhắn tin, anh Đ có gửi ảnh và video khóa thân của anh Đ cho N. Do bức xúc với hành vi gửi ảnh và video khóa thân của anh Đ, N đã yêu cầu anh Đ phải bồi thường danh dự cho N bằng tiền, nếu không N sẽ đăng ảnh và video khóa thân của Đ lên mạng xã hội. Do lo sợ ảnh và video khóa thân của mình bị phát tán lên mạng xã hội, anh Đ đã buộc phải đồng ý và hẹn gặp N tại khu vực trước cổng Quận ủy Long Biên. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/5/2018, do N không có xe nên N đã rủ bạn là Đinh Thị Cẩm A (sinh năm 1992, trú tại tổ 26 phường T, quận L, thành phố Hà Nội) đi đến địa điểm trên để gặp anh Đ. Tại đây, anh Đ giao cho N 5.000.000 đồng và yêu cầu N xóa hết ảnh và video khóa

thân của anh Đ trong máy điện thoại của N. N đồng ý và cho anh Đ xem điện thoại của N không còn lưu ảnh và video khóa thân của anh Đ nữa. Sau khi nhận tiền của anh Đ, N và Cẩm A ra về, tuy nhiên, N không thực hiện đúng lời hứa với anh Đ mà trong nội dung tin nhắn Zalo N vẫn còn để hình ảnh và video khóa thân của anh Đ.

Ngày 27/5/2018, nhận thấy anh Đ vẫn lo sợ việc bị tung ảnh và video lên mạng xã hội nên N đã nảy sinh ý định tiếp tục dùng thủ đoạn dọa tung hình ảnh nhạy cảm của anh Đ lên mạng xã hội nhằm chiếm đoạt tài sản của anh Đ. Để thực hiện ý định này, sáng ngày 27/5/2018 N nhắn tin cho anh Đ nội dung là sẽ không bỏ qua cho anh Đ về hành vi gửi ảnh và video khóa thân của anh Đ cho N. N nói với Đ là đã kể hết mọi chuyện cho chồng của N (thực tế N không có chồng, N nói vậy để gây sức ép, đe dọa anh Đ buộc anh Đ phải giao tiền cho N) nếu không chồng của N sẽ đến nhà anh Đ để thông báo cho gia đình anh Đ hành vi gửi ảnh và video khóa thân đó. Anh Đ lo sợ ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình nên đã đề nghị đưa thêm cho N 10.000.000 đồng nhưng N không đồng ý số tiền anh Đ đưa ra và tiếp tục đe dọa, buộc anh Đ phải giao cho N 20.000.000 đồng. Do liên tục bị N uy hiếp tinh thần nên anh Đ đã đồng ý giao cho N số tiền 20.000.000 đồng.

Do nhận thấy N tiếp tục đe dọa đòi tiền nên anh Đ đã trình báo Công an phường Đức Giang, quận Long Biên về việc này. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/5/2018 anh Đ hẹn gặp N tại quán DingTea số 841 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để nói chuyện. Tại đây, anh Đ đưa cho N 01 phong bì bên trong có chứa 20.000.000 đồng. Khi N nhận và ký tên lên phong bì trên thì bị Công an phường Đức Giang bắt quả tang cùng tang vật. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa N về trụ sở để làm rõ.

Ngày 02/7/2018, N tự nguyện giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra số tiền 1.290.000 đồng là số tiền còn lại mà N đã chiếm đoạt của anh Đ vào ngày 26/5/2018.

Đối với Đinh Thị Cẩm A (sinh năm 1992, trú tại tổ 26 phường T, quận L, thành phố Hà Nội) quá trình điều tra xác định Cẩm A không có sự bàn bạc thống nhất với N về hành vi cưỡng đoạt tài sản của anh Đ. Cơ quan cảnh sát điều tra cũng không có căn cứ chứng minh Cẩm A đồng phạm với N về tội Cưỡng đoạt tài sản. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Cẩm A là có căn cứ pháp lý.

Bản cáo trạng số 265/CT-VKS-LB ngày 31/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Thị N về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 299/2018/HS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 20 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/5/2018 đến ngày 04/6/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/11/2018, bị cáo Nguyễn Thị N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Thị N tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Thị N đã có hành vi đe dọa nhằm cưỡng đoạt tài sản của anh Mè Văn Đ 02 lần; lần 1 vào ngày 26/5/2018 với số tiền 5.000.000 đồng, lần 2 vào 27/5/2018 với số tiền 20.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ. Bị cáo phạm tội 02 lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo đã trả lại bị hại toàn bộ

số tiền đã chiếm đoạt (25.000.000 đồng) nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N và sửa quyết định của bản án sơ thẩm. Cụ thể, áp dụng khoản 1 Điều 170; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 15 – 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, hợp lệ về hình thức, được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Thị N, vật chứng thu được, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 26/5/2018 đến ngày 27/5/2018, bị cáo Nguyễn Thị N đã có hành vi đe dọa tung ảnh nhạy cảm của anh Mè Văn Đ lên mạng xã hội nhằm chiếm đoạt tiền của anh Đ. Lần 1, vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/5/2018 tại trước cổng Quận ủy Long Biên, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị N đã có hành vi chiếm đoạt 5.000.000 đồng của anh Mè Văn Đ. Lần 2, vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/5/2018 tại quán DingTea số 841 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị N tiếp tục chiếm đoạt của anh Mè Văn Đ 20.000.000 đồng thì bị Công an phường Đức Giang bắt quả tang. Tổng số tiền bị cáo N chiếm đoạt của anh Đ là 25.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị N đã cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị

an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; nhân thân chưa có tiền án tiền sự; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ. Bị cáo phạm tội 02 lần (vào ngày 26/5/2018 và ngày 27/5/2018) là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo đã trả lại toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của bị hại (25.000.000 đồng) nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Xét mức hình phạt 20 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo Nguyễn Thị N là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm hòa nhập cộng đồng. Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội 02 lần nên căn cứ Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo N thuộc trường hợp không được hưởng án treo.

Thời gian tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị N được tính trừ vào thời hạn phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ được trừ một ngày tù.

[4]Hội đồng xét xử sửa quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị N nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N, sửa Quyết định của bản án sơ thẩm

Áp dụng khoản 1 Điều 170; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 15 (*mười lăm*) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/5/2018 đến ngày 04/6/2018.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 28/5/2019.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- VKSND quận Long Biên;
- TAND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm